

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/LĐPT

Ngày: 02/8/2023

V/v tranh chấp: “Đơn phương
chấm dứt hợp đồng lao động”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Ái Đoan**

Các Thẩm phán:

Bà **Trương Thị Tuyết Linh**

Bà **Trần Thị Kim Em**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lưu Thị Loan**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Trần Thị Ngọc Thúc** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2023/TLPT-LĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp “*Tranh chấp đòi tiền phụ cấp thâm niên theo tiền lương và tiền giờ dư*”

Do bản án lao động sơ thẩm số 01/2023/LĐ-ST ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện CB, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 672/2023/QĐ-PT ngày 10 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phan Thị Kim C, sinh năm: 1967 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp AB, xã An Cư, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư LHA-Văn phòng luật sư Hoàng Ân, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Trường Trung Học Phổ Thông CB.

Địa chỉ trụ sở: Khu 3, thị trấn CB, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn P. Chức vụ: Hiệu trưởng Trường THPT CB (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm nguyên đơn bà Phan Thị Kim C trình bày: Bà được Ban tổ chức chính quyền tỉnh Tiền Giang tuyển dụng vào Trường Trung học phổ thông AH vào ngày 01/10/2001, theo Quyết định số 267/QĐTC ngày 05/10/2001. Trường Trung học phổ thông (Viết tắt là THPT) AH sau đổi thành Trường THPT PTT. Đến năm 2005 bà được điều động về Trường Trung học phổ thông CB từ ngày 01/8/2005 theo quyết định số 235/QĐ.GD & ĐT. Khi về Trường THPT CB bà được phân công phụ trách Thư viện và giảng dạy về tiết học thư viện là trái nghề nên trường không trả phụ cấp thâm niên cho bà. Đến ngày 25/5/2020 bà mới được phân công giảng dạy đúng với chuyên môn và đến ngày 10/12/2020 Trường THPT CB có Quyết định số 320/QĐ-THPTCB về việc trả phụ cấp thâm niên cho bà lần đầu 5% kể từ ngày 01/4/2018 là không đúng mà phải tính từ ngày 01/10/2007. Bà tạm tính khoản tiền phụ cấp thâm niên tính từ ngày 01/10/2007 đến ngày 22/4/2021 số tiền là 103.400.000 đồng.

- Ngoài ra theo hợp đồng lao động số 90/HĐLV ngày 04/9/2013 đến ngày 30/4/2020 Ban giám hiệu nhà trường phân công bà giảng dạy môn ngoài giờ lên lớp là 08 tiết/tuần và trực thư viện 10 buổi/tuần (01 buổi trực = 03 tiết dạy). Như vậy bà làm việc 01 tuần là 38 tiết, so với hợp đồng bà làm việc vượt 21 tiết/tuần. Tính từ ngày 04/9/2013 đến ngày 30/4/2020 bà làm việc dư là 4.083 giờ x 123.194 đồng/giờ thành tiền là 503.000.000 đồng.

Nay bà yêu cầu Trường THPT CB trả tiền phụ cấp thâm niên cho bà số tiền là 103.400.000 đồng và tiền làm thêm dư giờ là 503.000.000 đồng, tổng cộng số tiền là 606.400.000 đồng.

Bị đơn Trường THPT CB trình bày: Trường THPT CB không đồng ý trả tiền thâm niên và tiền dư giờ theo yêu cầu khởi kiện của bà C:

Về tiền phụ cấp thâm niên:

- Bà C trước đây là giáo viên trực tiếp giảng dạy tại Trường THPT AH (Tiền thân của Trường THPT PTT) từ ngày 01/10/2002 đến ngày 01/8/2005 (Trong đó có tập sự là 01 năm). Như vậy thời gian giảng dạy của bà là 02 năm 10 tháng, nên không tính thâm niên cho bà vì chưa đủ thời gian theo quy định tại Điều 1 và khoản 2 Điều 2 Nghị định số 54/2011/NĐ-CP quy định về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo.

Ngày 01/8/2005 bà C chuyển về công tác tại Trường THPT CB được phân công phụ trách công tác thư viện (Từ ngày 01/8/2005 đến ngày 31/01/2016) bà không trực tiếp giảng dạy, nên không được trả thâm niên.

Từ tháng 02/2016 đến tháng 8/2020 bà C được phân công trực tiếp giảng dạy và Trường đã tính thâm niên cho bà là từ tháng 02/2016 đến tháng 3/2018 là 02 năm 02 tháng cộng với thời gian tại Trường THPT PTT thời gian là 02 năm 10 tháng bà C được hưởng thâm niên 5% kể từ ngày 01/4/2018 và tính đến ngày

31/8/2020 thời gian được tính thâm niên là 07 năm 05 tháng, theo quy định tổng cộng bà C được hưởng thâm niên là 7% và Trường đã thực hiện chi trả phụ cấp thâm niên cho bà C số tiền là 9.563.232 đồng qua tài khoản của bà C. Từ ngày 01/9/2020 đến thời điểm bà C nghỉ hưu (Ngày 01/11/2022) Trường đã chi trả thâm niên đúng quy định.

Về tiền giờ dư:

- Từ khi bà C về Trường THPT CB đến ngày 04/01/2016 được phân công phụ trách công tác thư viện, sinh hoạt chuyên môn tại tổ Văn phòng và tổ Vật lý - Công nghệ, không được phân công giảng dạy, nên không được tính tiền dư giờ.

- Từ ngày 15/02/2016 đến tháng 5/2018 bà C phụ trách công tác thư viện, sinh hoạt chuyên môn tại tổ Vật lý - Công nghệ, dạy giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với 12 lớp của khối 10 và 11, thời điểm này bà C được phân công phụ trách công tác thư viện và giảng dạy 06 tiết (Đủ 17 tiết so với quy định) nên bà C không được tính tiền dư giờ.

- Trong kế hoạch giáo dục năm học của trường từ năm 2005 - 2013 và đến khi bà C nghỉ hưu, trường không có bố trí tiết học thư viện. Việc giảng dạy của giáo viên tại trường phải được thể hiện trong hệ thống hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động giáo dục của trường...

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu Trường trả tiền phụ cấp thâm niên số tiền 78.906.000 đồng và tiền dư giờ chỉ yêu cầu trả 1.380 tiết x 123.000 đồng/tiết thành tiền 169.740.000 đồng, tổng cộng tiền thâm niên và tiền dư giờ số tiền là 248.646.000 đồng.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 01/2023/LĐ-ST ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện CB, tỉnh Tiền Giang áp dụng các Điều 90, Điều 98, Điều 107 của Bộ luật Lao động; Khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 244 và Điều 273 của Bộ Luật Tổ tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Kim C yêu cầu Trường Trung học phổ thông CB trả tiền phụ cấp thâm niên số tiền là 78.906.000 đồng và tiền làm thêm dư giờ là 169.740.000 đồng, tổng cộng số tiền là 248.646.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 04/5/2023, nguyên đơn Phan Thị Kim C có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa cấp phúc thẩm giải quyết bao gồm: Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 01/2023/LĐ-ST ngày 25/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện CB theo hướng

chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện, buộc Trường THPT CB trả tiền phụ cấp thâm niên số tiền là 78.906.000 đồng và tiền làm thêm dư giờ là 169.740.000 đồng, tổng cộng số tiền là 248.646.000 đồng.

Luật sư LHA bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Phan Thị Kim C phát biểu quan điểm: Bản án của Tòa án nhân dân huyện CB xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C là chưa chính xác. Bà C được tuyển dụng vào năm 2001 với ngạch là giáo viên, thời gian hết tập sự là tháng 10 năm 2002. Khi được tuyển dụng bà C dạy tại Trường THPT AH, sau đổi tên thành Trường THPT PTT. Khi chuyển về Trường THPT CB thì bà C cũng được xếp ngạch là giáo viên nhưng trường phân công bà C trực thư viện là không đúng chức danh, vị trí việc làm mà bà C được tuyển dụng. Trường không có chứng cứ chứng minh bà C tự nguyện công tác thư viện. Về phụ cấp thâm niên: Căn cứ Nghị định 54/2011 và Thông tư 68/2011 thì bà C được hưởng thâm niên từ năm 2007 vì giáo viên phụ trách công tác thư viện phải được hưởng đầy đủ các chế độ giáo viên vì phụ trách thư viện thì có giảng dạy tiết học thư viện cho học sinh. Điều này phù hợp với lịch trực thư viện và tiết học thư viện của bà C. Trước năm 2016 trường phân công bà C phụ trách công tác thư viện là không đúng với chức danh vị trí việc làm của bà C. Do đó, từ năm 2007 bà C phải được trường trả phụ cấp thâm niên. Từ ngày 01/8/2005 đến 31/10/2016 trường không tính phụ cấp thâm niên là thiệt thòi cho bà C. Về tiền dư giờ: Theo bà C tính tiền dư giờ của bà là 1.380 tiết, thành tiền là 169.740.000 đồng là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bà C, sửa án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà C.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tại phiên tòa phúc thẩm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Các đương sự cũng chấp hành theo đúng quy định của pháp luật về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của đương sự.

Về nội dung vụ án và yêu cầu kháng cáo của bà Phan Thị Kim C: Bà C kháng cáo theo đúng Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự nên được xem xét theo quy định. Tiền thâm niên của bà C đã được tính đúng theo quy định của Nghị định 54, nhà trường đã trả tiền thâm niên cho bà C theo đúng quy định pháp luật. Đối với tiền dư giờ bà C yêu cầu trường trả là không có cơ sở vì phụ trách công tác thư viện thì không phải là công tác giảng dạy, không có đứng lớp. Bà C kháng cáo nhưng không có căn cứ gì mới để chứng minh nên không có căn cứ để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm.

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nội dung yêu cầu kháng nghị, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Về việc xác định quan hệ tranh chấp “Đòi tiền phụ cấp thâm niên theo tiền lương và tiền giờ dư” của Tòa án cấp sơ thẩm là đúng với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xét đơn kháng cáo của bà Phan Thị Kim C còn trong thời hạn và hợp lệ, đúng với quy định tại Điều 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án và xét yêu cầu kháng cáo của bà Phan Thị Kim C:

Bà Phan Thị Kim C được tuyển dụng theo Quyết định số 267/QĐTC ngày 05/10/2001 của Ban tổ chức chính quyền tỉnh Tiền Giang, được phân công công tác tại Trường THPT AH (sau đổi lại là Trường THPT Phạm Thành Trung). Năm 2005, theo Quyết định 235/QĐ.GD&ĐT ngày 01/8/2005 bà được điều động về Trường THPT CB. Bà C được phân công phụ trách công tác thư viện từ 01/8/2005 đến 31/01/2016. Từ 2005 đến 2016 trường không tính phụ cấp thâm niên cho bà C. Khi bà C trực thư viện, có giảng dạy tiết học thư viện, dư giờ từ ngày 04/9/2013 đến ngày 30/4/2020 bà C không được trả tiền giờ dư. Bà C cung cấp chứng cứ là “Tập tiết học thư viện năm học 2005-2014”, trong tập tiết học thư viện có danh sách “Lịch trực – Tiết học thư viện” các năm học từ năm 2005 đến năm 2012. Bà C yêu cầu Trường THPT CB (sau đây gọi tắt là Trường CB) trả tiền thâm niên cho bà là 78.906.000 đồng và tiền giờ dư là 169.740.000 đồng.

Bị đơn Trường CB không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C.

Tòa sơ thẩm xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C, bà C không đồng ý nên có đơn kháng cáo.

[2.1] Xét phụ cấp thâm niên, tại điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính Phủ quy định về chế độ phụ cấp cấp thâm niên đối với nhà giáo quy định thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên là thời gian giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục nhưng trong thời gian từ 01/8/2005 đến 31/01/2016 bà C được phân công làm công tác thư viện, bà C không trực tiếp giảng dạy nên bà không thuộc trường hợp được áp dụng phụ cấp thâm niên bởi quy định chỉ áp dụng đối với nhà giáo đang giảng dạy, giáo dục.

Đối với giai đoạn từ tháng 02 năm 2016 đến ngày 01 tháng 11 năm 2022 bà C được phân công trực tiếp giảng dạy môn giáo dục ngoài giờ kiêm công tác thư viện, trường THPT CB đã thực hiện tính thâm niên cho bà theo cách tính

nếu sau: Từ tháng 02 năm 2016 đến tháng 03 năm 2018 là 02 năm 02 tháng, cộng với thời gian giảng dạy tại trường THPT PTT là 02 năm 10 tháng, bà C được hưởng phụ cấp thâm niên là 5% từ ngày 01/4/2018 là đúng quy định. Từ 01/4/2018 đến 01/4/2020 mỗi năm bà C được tính 1% phụ cấp thâm niên. Đến ngày 01 tháng 9 năm 2020 bà C nghỉ hưu thì bà C được hưởng phụ cấp thâm niên là 7%.

Do đó, Tòa sơ thẩm không chấp nhận việc bà C yêu cầu Trường THPT CB trả tiền thâm niên 78.906.000 đồng cho bà là có căn cứ.

[2.2] Xét trả tiền dư giờ từ ngày 04/9/2013 đến ngày 24/5/2020.

Nhận thấy từ năm 2013 đến năm 2016 bà C phụ trách công tác thư viện nên không được tính tiền dư giờ là đúng quy định. Từ ngày 15 tháng 02 năm 2016 đến ngày 24 tháng 5 năm 2020 bà C phụ trách công tác thư viện và dạy giáo dục ngoài giờ đủ 17 tiết so với quy định nên bà C không được tính tiền dư giờ là đúng.

Tòa sơ thẩm xử không chấp nhận việc bà Cúc yêu cầu Trường THPT Cái Bè trả tiền dư giờ 169.740.000 đồng là có căn cứ pháp luật.

Bà C kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ gì mới để chứng minh nên yêu cầu kháng cáo của bà C là không có căn cứ pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ phù hợp với nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm: Bà Phan Thị Kim C không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 293, khoản 1 Điều 308, Điều 313, và khoản 1 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Phan Thị Kim C.
- Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 01/2023/LĐ-ST ngày 25/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ các Điều 90, Điều 98, Điều 107 của Bộ luật Lao động; khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 244 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Kim C yêu cầu Trường Trung học phổ thông CB trả tiền phụ cấp thâm niên số tiền là 78.906.000 đồng và tiền làm thêm dư giờ là 169.740.000 đồng, tổng cộng số tiền là 248.646.000 đồng.

2. Về án phí: Bà Phan Thị Kim C không phải chịu án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện CB, tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS huyện CB, Tiền Giang
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ái Đoan